

Số: 06/QĐCK-THDX

Gia lâm, ngày 05 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện dự toán chi ngân sách quý I năm 2023
của Trường TH Dương Xá

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH DƯƠNG XÁ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 8188/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu KH phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của huyện Gia Lâm;

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường TH Dương Xá;
Xét đề nghị của bộ phận Tài vụ Trường TH Dương Xá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán chi Quý I năm 2023 của Trường TH Dương Xá.
(theo biểu số 03 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường TH Dương Xá thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.



Đỗ Thị Kim Huê

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2023

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 8188/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu KH phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của huyện Gia Lâm;

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường TH Dương Xá;

Trường TH Dương Xá niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2023.

- Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:

- | | |
|-----------------------------|-------------------|
| 1. Bà: Đỗ Thị Kim Huế | - Hiệu trưởng |
| 2. Ông: Nguyễn Xuân Quân | - Kế toán |
| 3. Ông: Hoàng Bảo Chung | - Trưởng ban TTND |
| 4. Bà: Hoàng Thị Luyến | - Thủ quỹ |
| 5. Bà: Dương Vũ Diễm Hằng | - Thư ký Hội đồng |
| 6. Bà Nguyễn Thị Hương Liên | - CT công đoàn |

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại phòng Hội đồng

+ Cổng thông tin điện tử

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 05/04/2023 đến ngày 05/5/2023

- Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ 05/04/2023 đến ngày 05/5/2023

- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: Chậm nhất là: 05/5/2023

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Kim Huế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lâm, ngày 05 Tháng 04 năm 2023

Đơn vị: Trường TH Dương Xá

Chương: 022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

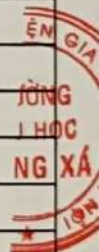
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường TH Dương Xá công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1/2023 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1/2023	Ước thực hiện/Dự toán Quý 1/2023 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 1/2023 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	2.791.000.000	0	0,00	0,00
1	Lệ phí	0	0	0,00	0,00
	Học phí				
	Lệ phí...				
2	Các khoản khác	2.791.000.000	0	0,00	0,00
	Học 2b/ ngày, CSBT, CSVCBT	2.791.000.000	0	0,00	0,00
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	2.791.000.000	0	0,00	0,00
I	Chi sự nghiệp giáo dục TH	2.791.000.000	0	0,00	0,00
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.791.000.000	0	0,00	0,00
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.424.000.000	1.843.875.202	21,89	97,54
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.424.000.000	1.843.875.202	21,89	97,54
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				

1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.424.000.000	1.843.875.202	21,89	97,54
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (KTC)	8.424.000.000	1.843.875.202	21,89	97,54
	Chi thanh toán cá nhân	6.831.863.000	1.529.955.358	22,39	98,02
	Phúc lợi TT, Chè nước CBCC	47.550.000	2.504.013	5,27	62,60
	Thanh toán dịch vụ công cộng	183.800.000	36.631.364	19,93	312,31
	Vật tư văn phòng	207.692.000	4.950.000	2,38	11,93
	Thông tin liên lạc	39.280.000	8.966.567	22,83	413,82
	Hội nghị	10.500.000	0	-	0,00
	Thanh toán công tác phí	42.300.000	7.200.000	17,02	116,13
	Chi phí thuê mướn	234.350.000	101.764.400	43,42	229,24
	Sửa chữa TX TSCĐ	217.900.000	0	-	0,00
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	531.839.000	103.293.500	19,42	83,37
	Chi mua sắm TSCĐ	20.000.000	-	-	0,00
	Chi khác	56.926.000	48.610.000	85,39	0,00
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	-	-	0,00
*	Nguồn không thường xuyên	0	-	-	0,00
	Thanh toán dịch vụ công cộng		-		
	Chi phí thuê mướn		-		
	Chi nghiệp vụ chuyên môn		-	0,00	
	Chi mua sắm, sửa chữa lớn		-		
*	Cải cách tiền lương không tự chủ	0	-	0,00	
	Thanh toán cá nhân		-	0,00	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				



8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
II	Nguồn vốn viện trợ			
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			
1	Chi quản lý hành chính			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			

Ngày 05 tháng 04 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Đỗ Thị Kim Huế